

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÔN ĐẢO
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập- Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 17/2020/HSST

Ngày: 25-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÔN ĐẢO, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hoàng Văn Giáp.**

Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Học;**

Bà **Nguyễn Thị Thu Thảo.**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Hà Hùng Cường** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Côn Đảo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông **Bùi Hữu Sỹ** – Kiểm sát viên.

Ngày 25-11-2020, tại Nhà văn hóa Khu dân cư số 3, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2020/TL-HSST ngày 03-11-2020; đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Hồng H (Tên gọi khác: Kim C), sinh năm 1988; tại Hậu Giang; Hộ khẩu thường trú: ấp A, xã B, thành phố C, tỉnh Hậu Giang; Chỗ ở: Khu dân cư số A, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn L (chết) và bà Nhan Thị Q, sinh năm 1951; bị cáo có chồng Huỳnh Quốc Tuấn, sinh năm 1985 (đã ly hôn) và có 01 người con Huỳnh Nguyễn Chí T, sinh năm 2005, bị cáo là con duy nhất trong gia đình;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 26-7-2020 – Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Anh Trương Văn N, sinh năm 1989; Nơi cư trú: xã Phước Tỉnh, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Vắng mặt tại phiên tòa);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 46 phút ngày 26-7-2020, Trương Văn N đang ở trung tâm huyện Côn Đảo, đã dùng điện thoại số 0829966717 gọi vào số điện thoại 0979162091 của Nguyễn Thị Hồng H để hỏi mua 01 (một) gói ma túy đá với giá 900.000đ (Chín trăm ngàn đồng). H đồng ý và hẹn gặp N trên đường 30/4, đường từ trung tâm huyện Côn Đảo đi qua Cảng Bến Đầm, thuộc khu 10, huyện Côn Đảo để giao ma túy. Sau khi thoả thuận địa điểm, N đón xe ôm đi từ trung tâm huyện

hướng qua Bến Đầm, còn H chuẩn bị một gói ma túy đá gói trong tờ vé số cũ bỏ trong hộc phía trước xe Vision màu trắng mang biển kiểm soát 59S1-96630 rồi chạy xe máy trên từ Bến Đầm hướng qua trung tâm huyện. Khi H chạy qua Trạm Kiểm lâm Bến Đầm được khoảng hơn 100m thì gặp N nên H dừng xe ở mép đường bên phải và ném gói ma túy xuống lề đường. N đi đến đưa cho H một triệu đồng, H liền chỉ cho N vị trí gói ma túy. Sau khi nhặt gói ma túy, N đề nghị H trả cho N 100.000đ (Một trăm ngàn đồng) tiền thừa nhưng H nói không có tiền lẻ thì bị lực lượng tuần tra Công an huyện Côn Đảo phát hiện bắt quả tang và thu giữ gồm: Một gói ni lông màu trắng, bên trong có chứa tinh thể trong suốt, kích thước 1,2X1,8cm được hàn kín; hai tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng; một xe máy biển kiểm soát 59S1-96630 hiệu Vision màu trắng; một điện thoại di động hiệu SamSung J4+, màu vàng có gắn sim thuê bao số 0979.162.091 và một điện thoại di động hiệu Masstel, màu đen có gắn sim thuê bao số 0829966717.

Đến 11 giờ 10 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Côn Đảo tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thị Hồng H tại phòng số 7, khu 7 căn nhà trọ Hải Sơn thuộc khu 10, huyện Côn Đảo phát hiện và thu giữ trong túi đựng quần áo của H 02 (hai) gói ni lông màu trắng, kích thước 1,2 x 1,8cm, được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể trong suốt được bỏ trong bịch bột sẵn đây. H khai nhận đó là ma túy đá H cất giấu để bán lại cho người khác.

Quá trình điều tra, bị cáo Hoa và Trương Văn N còn khai nhận, vào chiều ngày 25-7-2020, tại khu vực đường 30/4, gần trạm Kiểm lâm Bến Đầm, khu 10, huyện Côn Đảo, bị cáo H đã bán cho Trương Văn N 01 (một) gói ma túy đá với giá 900.000 đồng. H đã tiêu xài hết số tiền trên.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Côn Đảo, bị cáo H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kết luận giám định số 352/GĐMT-PC09 (Đ2) ngày 03-8-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BR-VT kết luận:

1. Mẫu chất kết tinh không màu – trong suốt chứa trong 01 (một) gói nylon hàn kín (Mẫu A1), được niêm phong trong một phong bì màu trắng (số thứ tự 01), gửi đến giám định có khối lượng 0,0422 gam, là ma túy, loại MethamPhetamine.

2. Mẫu chất kết tinh không màu – trong suốt chứa trong 02 (hai) gói nylon hàn kín (Mẫu A2), được niêm phong trong một phong bì màu trắng (số thứ tự 03), gửi đến giám định có tổng khối lượng 0,4462 gam, là ma túy, loại MethamPhetamine.

Nguồn gốc số ma túy mà bị cáo H đã bán trái phép cho Trương Văn N hai lần vào ngày 25, 26-7-2020 và tàng trữ trái phép tại phòng trọ, H khai nhận do một người đàn ông tên Thành ở thành phố Hồ Chí Minh (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) cho H tại Cảng Bến Đầm trước ngày bị bắt khoảng nửa tháng.

Bản cáo trạng số 19/CT-VKSCĐ ngày 02-11-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu truy tố:

Bị cáo Nguyễn Thị Hồng H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thực hiện quyền công tố tại phiên tòa đã phát biểu lời luận tội, phân tích hành vi phạm tội, hậu quả do hành vi phạm tội của

bị cáo đã gây ra, cũng như đặc điểm nhân thân của bị cáo. Từ đó đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo đã phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hồng H từ 07 năm đến 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngoài ra, còn đề nghị xử lý vật chứng.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận tội, cho rằng không oan và không tranh luận gì thêm chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào những chứng cứ và những tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Côn Đảo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể: Khoảng 09 giờ 46 phút ngày 26-7-2020, tại khu vực đường 30/4 cách Trạm Kiểm lâm Bến Đầm khoảng 100m thuộc khu 10, huyện Côn Đảo, Công an huyện Côn Đảo bắt quả tang bị cáo Nguyễn Thị Hồng H đang bán trái phép cho Trần Văn N một gói ma túy, loại MethamPhetamine khối lượng 0,0422 gam với giá 900.000đ (Chín trăm ngàn đồng). Đến 11 giờ 10 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Côn Đảo tiến hành khám xét khẩn cấp phòng trọ của H thu giữ 02 (hai) gói ma túy, loại MethamPhetamine có tổng khối lượng 0,4462 gam do H cất giấu để bán. Trước khi bị bắt quả tang, chiều ngày 25-7-2020, tại khu vực trên, bị cáo H đã bán cho Trương Văn N 01 (một) gói ma túy với giá 900.000đ (Chín trăm ngàn đồng). Loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, Số thứ tự 323 của Nghị định 73 ngày 15-5-2018 của Chính phủ.

[3] Xét, có đủ căn cứ để kết luận bị cáo H là người trực tiếp đi mua ma túy về bán cho Trương Văn N để kiếm lời. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và người làm chứng, phù hợp với kết luận điều tra của Công an huyện, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo và cùng với các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở pháp lý để kết luận bị cáo H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[4] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, vì hám lời, lười lao động nhưng lại muốn thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực

tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, đi ngược lại đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong việc đấu tranh phòng ngừa các tội phạm về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội; Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo thật nghiêm để giáo dục chung và phòng ngừa riêng.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Không.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Riêng bị cáo ngoài lần bán trái phép chất ma túy bắt được quả tang, bị cáo còn khai ra 01 lần bán ma túy cho N trước đó. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Xét bị cáo không có điều kiện về kinh tế nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Đối với hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng vào ngày 26-7-2020 của Trần Văn N không đủ căn cứ để xử lý hình sự nên ngày 04-8-2020, Công an huyện Côn Đảo đã ban hành Quyết định số 66/QĐ-XPHC xử phạt hành chính.

Đối với người đàn ông tên Thành đã cho Nguyễn Thị Hồng H ma túy, quá trình điều tra không xác minh được họ tên, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Côn Đảo không tiến hành làm việc được nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số ma túy mua ngày 25-7-2020, Trương Văn N đã sử dụng hết với một số bạn ngư dân (bạn đi ghe) không rõ họ tên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ được nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số tiền 900.000 đồng do bán ma túy vào ngày 25-7-2020, bị cáo H đã tiêu xài hết vào mục đích cá nhân nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng:

Quá trình xác minh xe máy Honda-Vision, màu trắng, biển kiểm soát 59S1-96630 H sử dụng đi bán ma túy xác định: Xe do ông Nguyễn Thanh Tâm, trú tại: 38/21, đường Chánh Hưng, phường 4, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh đứng tên đăng ký. Ngày 10-3-2018, ông Tâm bán lại cho ông Tống Ngọc Tùng, sinh năm 1991, trú tại: 215, đường Dương Bá Trạc, phường 1, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh, sau đó ông Tống Ngọc Tùng đã bán chiếc xe trên lại cho một người khác không rõ họ tên, địa chỉ. Bị cáo H được một người tên Tùng (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) cho mượn để sử dụng vào đầu năm 2020 cho đến khi bị thu giữ; ông Tống Ngọc Tùng hiện tại không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với chiếc xe trên. Hội đồng xét xử xét thấy: Ngày 01-10-2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Côn Đảo đã ban hành Thông báo số 02/TB-CSĐT, Thông báo truy tìm chủ sở hữu. Vậy, trong thời hạn 01 năm ai là chủ sở hữu chiếc xe máy nêu trên, lên hệ với các cơ quan chức năng để xem xét giải quyết. Hết thời hạn 01 năm kể từ ngày 25-11-2020 nếu chủ sở hữu của chiếc xe máy không liên hệ với các cơ quan chức năng để giải quyết chiếc xe máy nêu trên thì tịch thu sung công quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Số vật chứng trong vụ án hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Côn Đảo cần được xử lý như sau:

+ Số ma túy Methamphetamine 0,0339 gam (mẫu A1) và 0,4272 gam (mẫu A2) còn lại sau quá trình giám định là chất cấm nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J4+, màu vàng gắn sim số: 0979162091 của bị cáo Hoa.

+ Đối với số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) là tiền mua bán ma túy bị thu giữ được, vậy cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel, màu đen; gắn sim số: 0829966717 của Trương Văn N không liên quan đến hành vi phạm tội trả lại cho anh H.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] *Tuyên bố:* **Nguyễn Thị Hồng H** (Tên gọi khác: Kim C) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm b khoản 2, Điều 251, điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hồng H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26-7-2020.

[2] *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ Luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

2.1. Tịch thu tiêu hủy số ma túy **0,0339** gam (mẫu A1) và **0,4272** gam (mẫu A2) còn lại sau giám định, trong 02 (hai) phong bì gửi giám định (đã được niêm phong), kèm theo Kết luận giám định số 352/GĐMT-PC09(Đ4) ngày 03-8-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

2.2. Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J4+, màu vàng (màn hình đã bị vỡ), số IMEI 1: 353793101693797; số IMEI 2: 353794101693795, gắn sim số: 0979162091 (không kiểm tra được hoạt động của máy).

2.3. Trả lại cho anh Trương Văn N 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel, màu đen; số IMEI 1: 1354199110511492, số IMEI 2: 354199111016509; gắn sim số: 0829966717 (không kiểm tra được hoạt động của máy).

2.4. Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng).

2.5. Đối với 01 (một) xe máy Honda-Vision, màu trắng, biển kiểm soát 59S1-96630, số máy: JF33E0532459, số khung: 3319DY452285 (không kiểm tra được hoạt động của máy). Trong thời hạn 01 năm ai là chủ sở hữu chiếc xe máy nêu trên, lên hệ với các cơ quan chức năng để xem xét giải quyết. Hết thời hạn 01 năm kể từ ngày 25-11-2020 nếu chủ sở hữu của chiếc xe máy Honda-Vision không liên hệ với các cơ quan chức năng để giải quyết chiếc xe máy nêu trên thì tịch thu sung công quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Toàn bộ số vật chứng trên đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Côn Đảo; theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số:

01/BB/21; ngày 03-11-2020 và biên lai thu tiền số 0000552; ngày 03-11-2020 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Côn Đảo và Công an huyện Côn Đảo.

[3] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Hồng H phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (25-11-2020), bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BRVT (PGĐKT);
- VKSND tỉnh BRVT;
- Công an tỉnh BRVT;
- Sở Tư pháp tỉnh BRVT;
- VKSND huyện Côn Đảo;
- Công an huyện Côn Đảo (01 bản);
- Nhà tạm giữ Công an huyện Côn Đảo (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Côn Đảo;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa